

Bản án số: **1785/2018/HNGĐ-ST**

Ngày: 30 - 11 - 2018

V/v tranh chấp xác định con cho cha

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Thu Phương

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Bích Thủy

Ông Trần Trung Tính.

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Trường An – Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Hồ Văn Cẩm – Kiểm sát viên.

Trong ngày 30 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử công khai vụ án thụ lý số 528/2017/TLST-HNGĐ ngày 21/11/2017 về “Tranh chấp xác định con cho cha” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 5008/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 30 tháng 10 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 9557/2018/QĐST-HNGĐ ngày 20 tháng 11 năm 2018, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Đỗ Trường S, sinh năm 1974 (vắng mặt, có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: xã P, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Ông Luiz Kazuyoshi Y, sinh năm 1953 (vắng mặt)

Quốc tịch: Brazil.

Địa chỉ: Toraseo Ishiki C-102 Japan.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Bà Nguyễn Thị Kim N, sinh năm 1977 (vắng mặt, có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: xã P, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và quá trình giải quyết vụ án, ông Đỗ Trường S trình bày: Trẻ Nguyễn Đỗ Bảo T (nữ), sinh ngày 04/6/2009 là con đẻ của bà Nguyễn Thị Kim N và ông Đỗ Trường S. Do trẻ T sinh ra trong thời kỳ hôn nhân giữa bà N và ông Luiz Kazuyoshi Y nên Giấy khai sinh số 109, quyển số 1/2009 ngày

01/10/2009 do Cơ quan đại diện Việt Nam tại Osaka, Nhật Bản cấp cho trẻ T thẻ hiện tên cha là ông Luiz Kazuyoshi Y. Bà N và ông Luiz Kazuyoshi Y đã ly hôn theo Bản án số 219/2015/HNGĐ-ST ngày 16/3/2015 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh. Ngày 03/9/2015, bà N và ông Đỗ Trường S kết hôn và được cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 96, quyển số 01/2015 tại Ủy ban nhân dân huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh. Ông S và trẻ T đã thực hiện giám định pháp y về ADN và có kết quả thể hiện trẻ T là con đẻ của ông S. Vì vậy, ông S khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết: Công nhận trẻ Nguyễn Đỗ Bảo T (nữ), sinh ngày 04/6/2009 là con đẻ của ông Đỗ Trường S.

Bị đơn ông Luiz Kazuyoshi Y không có lời trình bày.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị Kim N trình bày:

Bà N thống nhất ý kiến với ông Đỗ Trường S xác định trẻ Nguyễn Đỗ Bảo T (nữ), sinh ngày 04/6/2009 là con đẻ của bà N và ông S. Do trẻ T sinh ra trong thời kỳ hôn nhân giữa bà N và ông Luiz Kazuyoshi Y nên khi đi khai sinh cho con, bà đã khai tên cha là ông Luiz Kazuyoshi Y nên Giấy khai sinh số 109, quyển số 1/2009 ngày 01/10/2009 do Cơ quan đại diện Việt Nam tại Osaka, Nhật Bản cấp cho trẻ T thể hiện tên cha là ông Luiz Kazuyoshi Y. Nay ông S yêu cầu Tòa án công nhận trẻ Nguyễn Đỗ Bảo T (nữ), sinh ngày 04/6/2009 là con đẻ của ông Đỗ Trường S thì bà N đồng ý.

Tại phiên tòa sơ thẩm,

Ông Đỗ Trường S và bà Nguyễn Thị Kim N đều vắng mặt, có yêu cầu xét xử vắng mặt. Ông Luiz Kazuyoshi Y vắng mặt.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án. Đối với các đương sự vắng mặt, Tòa án đã thực hiện đầy đủ các thủ tục tố tụng.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Đỗ Trường S, công nhận Nguyễn Đỗ Bảo T (nữ), sinh ngày 04/6/2009 là con đẻ của ông Đỗ Trường S.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án:

Ông Đỗ Trường S đang cư trú tại Thành phố Hồ Chí Minh có tranh chấp với ông Luiz Kazuyoshi Y hiện đang sinh sống tại Nhật Bản, yêu cầu Tòa án xác định con cho cha, cụ thể xác định trẻ Nguyễn Đỗ Bảo T là con đẻ của ông Đỗ Trường S. Đây là tranh chấp về hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định tại Khoản 4 Điều 28, Điều 37, Điều 40 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về tố tụng:

Tòa án đã triệu tập hợp lệ ông Đỗ Trường S và bà Nguyễn Thị Kim N tham gia phiên tòa lần thứ nhất vào lúc 8 giờ 00 phút ngày 20/11/2018 và lần thứ hai vào

lúc 8 giờ 00 phút ngày 30/11/2018 nhưng ông S và bà N có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt.

Đối với ông Luiz Kazuyoshi Y, Tòa án đã tiến hành thủ tục ủy thác tư pháp tổng đạt Thông báo về việc thụ lý sơ thẩm số 657/UTTPDS-TA30 ngày 18/12/2017 cho ông Luiz Kazuyoshi Y, cư trú tại địa chỉ: Toraseo Ishiki C-102 Japan theo quy định của pháp luật. Theo Công văn số 2544/BTP-PLQT ngày 09/8/2018 của Bộ Tư pháp về kết quả ủy thác tư pháp, cơ quan có thẩm quyền của Nhật Bản không thực hiện được ủy thác tư pháp nêu trên do không có người nhận ở địa chỉ được yêu cầu. Tòa án đã thông báo thời gian mở phiên tòa xét xử vụ án lần thứ nhất vào lúc 8 giờ 00 phút ngày 20/11/2018 và lần thứ hai vào lúc 8 giờ 00 phút ngày 30/11/2018 đối với ông Luiz Kazuyoshi Y trên Cổng thông tin điện tử của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, Cổng thông tin điện tử của cơ quan đại diện Việt Nam tại Nhật Bản và tiến hành thông báo qua kênh dành cho người nước ngoài 3 lần trong 3 ngày liên tiếp, cụ thể vào lúc 17 giờ 50 phút đến 18 giờ các ngày 08, 09, 10/10/2018 trên sóng AM tần số 657 Mhz tại Thành phố Hồ Chí Minh và 675 Mhz tại Hà Nội của Đài Tiếng Nói Việt Nam. Tuy nhiên, tại phiên tòa hôm nay ông Luiz Kazuyoshi Y vẫn vắng mặt.

Căn cứ Điều 228 và điểm c Khoản 6 Điều 477 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định của pháp luật.

[3] Về yêu cầu của nguyên đơn:

Giấy khai sinh số 109, quyền số 1/2009 ngày 01/10/2009 do Cơ quan đại diện Việt Nam tại Osaka, Nhật Bản cấp cho trẻ Nguyễn Đỗ Bảo T thể hiện tên cha là ông Luiz Kazuyoshi Y, tên mẹ là Nguyễn Thị Kim N. Tuy nhiên, theo bà N là mẹ của trẻ T trình bày thì ông Đỗ Trường S là cha đẻ của trẻ T. Đồng thời, căn cứ kết luận tại Bản kết luận giám định pháp y về ADN số 1.309-2018/ADN ngày 19/11/2018 của Trung tâm Pháp y - Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh, ông Đỗ Trường S là người cha sinh học của Nguyễn Đỗ Bảo T. Do đó, yêu cầu của ông S xin xác định trẻ Nguyễn Đỗ Bảo T là con đẻ là có cơ sở, phù hợp với ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tại phiên tòa nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Án phí dân sự sơ thẩm về tranh chấp xác định con cho cha là 300.000 (ba trăm ngàn) đồng ông Đỗ Trường S tự nguyện chịu.

[5] Về quyền kháng cáo: Ông Đỗ Trường S, ông Luiz Kazuyoshi Y và bà Nguyễn Thị Kim N có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ Khoản 4 Điều 28, Điều 37, Điều 40, Điều 147, Điều 228, Điều 262, Điều 273, Điều 477, Điều 479 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ Điều 89, Điều 91, Khoản 2 Điều 101, Điều 102 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

- Căn cứ Luật Thi hành án dân sự năm 2008, sửa đổi bổ sung năm 2014;
- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Đỗ Trường S.

1. Xác định trẻ Nguyễn Đỗ Bảo T (nữ), sinh ngày 04/6/2009 là con đẻ của ông Đỗ Trường S, sinh ngày 18/02/1974.

2. Ông Đỗ Trường S, bà Nguyễn Thị Kim N, ông Luiz Kazuyoshi Y được quyền liên hệ các cơ quan có thẩm quyền để điều chỉnh lại Giấy khai sinh cho trẻ Nguyễn Đỗ Bảo T.

3. Về án phí: Ông Đỗ Trường S tự nguyện chịu án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 (ba trăm ngàn) đồng, được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm 300.000 (ba trăm ngàn) đồng ông Đỗ Trường S đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số AA/2017/0048141 ngày 14 tháng 11 năm 2017 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh. Ông Đỗ Trường S đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Ông Đỗ Trường S và bà Nguyễn Thị Kim N được kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật. Ông Luiz Kazuyoshi Y có quyền kháng cáo trong hạn 01 tháng kể từ ngày bản án được tổng đạt hoặc niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thị Thu Phương

